

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18
THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2018 -2019**

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

27.1. Chương trình Giáo dục học, Khóa học 2015-2019

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giáo dục thể chất (1+2)	Hiểu biết về lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao đối với cơ thể. Vận dụng nguyên lý kỹ thuật động tác, các bài tập hỗ trợ phát triển thể lực, nâng cao thành tích và có thể tham gia thi đấu các môn.	3	học kỳ 1	Thực hành
2	Tin học đại cương (1+1)	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về microsoft powerpoint, sử dụng internet và email, nhằm giúp sinh viên thiết kế bài giảng, các báo cáo khoa học, tìm kiếm và trao đổi thông tin trên internet và email.	2	học kỳ 1	Thực hành

3	Giáo dục quốc phòng	Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết cần thiết về đường lối quân sự của Đảng; những nội dung cơ bản về nhiệm vụ công tác quốc phòng - an ninh của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.	8	học kỳ 1	Thực hành
4	Môi trường và con người (2+0)	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tài nguyên, môi trường, sinh thái. Đồng thời cung cấp kiến thức về tài nguyên và môi trường nước, đất, ô nhiễm không khí, chất thải rắn, dân số và vệ sinh môi trường.	2	học kỳ 1	Tự luận
5	Tâm lý học đại cương (2+1)	- Giới thiệu khái quát về khoa học tâm lý; các khái niệm cơ bản về tâm lý học: tâm lý, ý thức, hoạt động, giao tiếp, nhân cách, các hoạt động tâm lý cơ bản	3	học kỳ 1	trắc nghiệm
6	Pháp luật đại cương (2+0)	Những vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật: nguồn gốc, khái niệm, bản chất, chức năng, hình thức nhà nước.	2	học kỳ 1	Tự luận
7	Khoa học giao tiếp (2+1)	Môn học trình bày các vấn đề: Khái quát chung về giao tiếp; những yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp; các kỹ năng giao tiếp cơ bản	3	học kỳ 2	Tự luận
8	Phương pháp NCKH GD (2+1)	Học phần đề cập đến các nội dung sau: một số khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục học công nghệ phổ thông ; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	3	học kỳ 2	Tiểu luận

9	Lịch sử văn minh thế giới (1+1)	Giới thiệu sự hình thành và phát triển của văn minh nhân loại thông qua việc trình bày các nền văn minh tiêu biểu như (1) văn minh Ai Cập; (2) văn minh Lưỡng Hà ; (3) văn minh Trung Hoa; (4) văn minh Ấn Độ ;(5) văn minh A rập; (6) văn minh Đông Nam Á; (7) văn minh Hy Lạp - La Mã; (8) văn minh Tây Âu trung đại; (9) văn minh công nghiệp; (10) văn minh thế kỷ XX...	2	học kỳ 2	Tự luận
10	Đạo đức học (1+1)	Sinh viên nắm một cách có hệ thống các kiến thức về đạo đức học như: Các khái niệm, mối quan hệ giữa đạo đức học và các hình thái ý thức xã hội, các phạm trù cơ bản của đạo đức học, những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.	2	học kỳ 2	Tự luận
11	Giáo dục học (2+1)	Hiểu được hệ thống kiến thức cơ bản, toàn diện, hiện đại, về: những vấn đề chung của giáo dục học; lý luận dạy học; lý luận giáo dục.	3	học kỳ 2	Tự luận
12	Anh văn 1 (2+1)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản của tiếng Anh (nghe, nói, đọc, hiểu) về các chủ đề giao tiếp, hoạt động thường ngày.	3	học kỳ 2	Tự luận
13	Cơ sở văn hóa Việt Nam (1+1)	Nghiên cứu lý luận cũng như những vấn đề căn bản của văn hóa và văn hóa Việt Nam; Những quan điểm lý luận về vũ trụ, về con người; Sự hình thành và phát triển, một số quan điểm của các đạo giáo Việt Nam	2	học kỳ 2	Tự luận
14	Logic học đại cương (1+1)	Học phần này gồm các nội dung: Đại cương về logic học; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụ biện; Những quy luật cơ bản của tư duy.	2	học kỳ 2	Tự luận

15	Những NLCB của CN Mac-LN (3+2)	Nội dung chương trình môn học giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học; những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	5	học kỳ 2	Tự luận
16	Tôn giáo học (1+1)	Học phần cung cấp cho người học những tri thức khoa học cơ bản và hệ thống về tôn giáo, ở góc độ tôn giáo – là một hiện tượng xã hội phức tạp, có lịch sử phát triển lâu dài và ảnh hưởng nhiều đối với đời sống tinh thần của con người. Trên cơ sở lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo, sinh viên vận dụng để giải thích xu hướng vận động của tôn giáo trong lịch sử và hiện tại trên phạm vi thế giới cũng như tại Việt Nam, đồng thời nắm vững và thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.	2	học kỳ 3	Tự luận
17	Mỹ học đại cương (3+0)	Xác định đối tượng của mỹ học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó, nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định những yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của mỹ học.	3	học kỳ 3	Tự luận
18	Sinh lý hoạt động thần kinh cao cấp (1+1)	Học phần sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao nghiên cứu các hoạt động phản xạ của não bộ, thể hiện cơ chế điều tiết các chức năng trong cơ thể bằng con đường thần kinh - thể dịch thông qua hoạt động phản xạ và ức chế phản xạ có điều kiện, nhờ có các hoạt động này mà con người có được hoạt động hành vi thích hợp trong điều kiện môi trường luôn thay đổi.	2	học kỳ 3	Tự luận

19	Tâm lý học phát triển (2+1)	Môn Tâm lý học phát triển trình bày các vấn đề: Khái quát về Tâm lý học phát triển; những vấn đề lý luận cơ bản về sự phát triển tâm lý con người; những đặc điểm tâm lý trong quá trình phát triển của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi.	3	học kỳ 3	Tự luận
20	Anh văn 2 (2+1)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản của tiếng Anh (nghe, nói, đọc, hiểu) về các chủ đề giao tiếp, hoạt động thường ngày.	3	học kỳ 3	Tự luận
21	Tâm lý học giáo dục (1+1)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về tâm lý học giáo dục; cơ sở tâm lý học của việc giáo dục đạo đức và giá trị; đặc điểm lao động sư phạm, những phẩm chất nhân cách người giáo viên và uy tín người giáo viên	2	học kỳ 3	Tự luận
22	Toán thống kê trong giáo dục (2+1)	Nắm vững hệ thống các kiến thức cơ bản về thống kê toán học trong quản lý giáo dục. Bao gồm các khái niệm sử dụng trong thống kê và toán xác suất; khái niệm và phương pháp kiểm định hệ số tương quan trong phân phối thực nghiệm hai chiều; sự cần thiết và phương pháp chọn mẫu điều tra, ước lượng các tham số; khái niệm và phương pháp kiểm định phân phối chuẩn, phương sai, trung bình cộng, phi tham số, tần suất và các biến định tính.	3	học kỳ 3	Tự luận
23	Lý luận giáo dục (1+1)	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình, nguyên tắc nhiệm vụ, nội dung và phương pháp giáo dục trung học. Cung cấp những kiến thức về việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, các kỹ năng tổ chức, triển khai, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục, làm cơ sở cho việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, thực tập sư phạm.	2	học kỳ 4	Tự luận

24	Giáo dục học mầm non (3+0)	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình, nguyên tắc nhiệm vụ, nội dung và phương pháp giáo dục mầm non. Cung cấp những kiến thức về việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, các kỹ năng tổ chức, triển khai, đánh giá, kết hợp các hoạt động giáo dục, làm cơ sở cho việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, thực tập sư phạm.	3	học kỳ 4	Tự luận
25	Lý luận dạy học (1+1)	Sinh viên nắm một cách có hệ thống các kiến thức cơ bản về giáo dục học (Các khái niệm, các phạm trù, nguyên lý giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân, các nguyên tắc và phương pháp cơ bản về giáo dục học).	2	học kỳ 4	Tự luận
26	Xã hội học đại cương (1+1)	Nội dung môn học bao gồm những khái niệm và kiến thức cơ bản về xã hội học như quá trình hình thành, phát triển, đối tượng, chức năng và nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; Cơ cấu xã hội học; Một số lĩnh vực nghiên cứu của xã hội học, cá nhân và xã hội - quá trình xã hội hoá và một số trường phái xã hội học; Những thiết chế và tổ chức xã hội cơ bản.	2	học kỳ 4	Tự luận
27	Tiếng việt thực hành (1+1)	Phát triển các kỹ năng sử dụng tiếng Việt (chủ yếu là nói và viết) cho sinh viên	2	học kỳ 4	Tự luận
28	Tư tưởng Hồ Chí Minh (1+1)	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh; những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin	2	học kỳ 4	Tự luận

29	Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (1+2)	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về Powerpoint, giới thiệu về Internet và cách truy cập, biết sử dụng Mail. Ngoài ra giúp sinh viên hình thành, phát triển kỹ năng sử dụng máy tính và các phần mềm thông dụng.	3	học kỳ 4	Tự luận
30	Tâm lý học dạy học (1+1)	Mục đích môn học: cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tâm lý học dạy học; cơ sở tâm lý của hoạt động dạy; cơ sở tâm lý của hoạt động học; dạy học và phát triển trí tuệ.	2	học kỳ 4	Tự luận
31	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam (3+0)	Nội dung chủ yếu của môn học là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới.	3	học kỳ 5	Tự luận
32	Tâm lý học quản lý (1+1)	Cung cấp cho sinh viên hệ thống những kiến thức cơ bản, hiện đại sau đây: Khái quát về tâm lý học quản lý, Một số vấn đề tâm lý cá nhân trong quản lý, Một số vấn đề tâm lý tập thể trong quản lý, Đặc điểm hoạt động và nhân cách của cán bộ quản lý.	2	học kỳ 5	Tự luận
33	Quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục đào tạo (1+1)	Có những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo để khi trở thành nhà giáo có thể hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của một công chức ngành giáo dục và đào tạo.	2	học kỳ 5	Tự luận

34	Quản lý giáo dục học đại cương (2+1)	Giúp sinh viên nắm vững hệ thống kiến thức đại cương về quản lý và quản lý giáo dục, các khái niệm và phạm trù cơ bản, nghiên cứu một số vấn đề cụ thể trong lý thuyết quản lý và quản lý giáo dục. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, phương pháp luận khoa học trong quản lý giáo dục và kỹ năng quản lý giáo dục và quản lý nhà trường theo yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	3	học kỳ 5	Tự luận
35	Chiến lược và chính sách giáo dục (1+1)	Học phần giới thiệu những vấn đề cơ bản về xu thế phát triển của xã hội hiện đại: Toàn cầu hóa kinh tế, nền kinh tế tri thức, xã hội học tập...Phân tích các xu thế phát triển của giáo dục hiện đại như xu thế dân chủ hóa, đại chúng hóa, phổ cập hóa, thông tin hóa, quốc tế hóa giáo dục...và những tác động đến tiến trình đổi mới giáo dục và cải cách giáo dục hiện nay ở nước ta.	2	học kỳ 5	Tự luận
36	Lý luận dạy học đại học (2+1)	Cung cấp những khái niệm, phạm trù cơ bản của lý luận dạy học đại học các đặc điểm cơ bản của hoạt động dạy học ở trường Cao đẳng, Đại học, giúp sinh viên có kỹ năng vận dụng nhưng kiến thức lý luận dạy học vào việc rèn luyện kỹ năng dạy học ở trường Cao đẳng, Đại học, vận dụng vào việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức và phương tiện dạy học ở trường Cao đẳng, Đại học.	3	học kỳ 5	Tự luận
37	Ứng dụng SPSS trong nghiên cứu khoa học giáo dục (1+1)	Học phần cung cấp cho sinh viên những khái niệm và kiến thức cơ bản về thống kê, cụ thể gồm: điều tra thống kê, về độ tin cậy của một cuộc điều tra thống kê, cách so sánh độ tương hợp của các kết quả thống kê, sự tương quan giữa những yếu tố cùng ảnh hưởng tới cùng một sự kiện, về cách kiểm tra những giả thuyết thống kê trong nghiên cứu khoa học. Liên kết cách tính toán các chỉ số thống kê, áp dụng phần mềm thống kê xử lý các số liệu SPSS.	2	học kỳ 5	Tự luận

38	Kiểm tra và thanh tra trong giáo dục (2+1)	Môn học cung cấp kiến thức đại cương về kiểm tra và thanh tra trong giáo dục, bao gồm các khái niệm cơ bản và những đặc trưng cơ bản của kiểm tra nội bộ trường học và thanh tra chuyên ngành giáo dục.	3	học kỳ 6	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: Tự luận, sử dụng tài liệu
39	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên (1+2)	Cung cấp cho người học những hiểu biết và kỹ năng cơ bản về nghề dạy học như: Tìm hiểu về nghề nghiệp giáo viên; kỹ năng chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông; một số kỹ năng mềm liên quan đến hoạt động dạy và học; kỹ năng giao tiếp- ứng xử sư phạm của người giáo viên ở trường phổ thông.	3	học kỳ 6	Không tổ chức thi mà sử dụng kết quả 3 bài tập trong quá trình học (cụ thể trong đề cương chi tiết môn học).
40	Lãnh đạo và quản lý giáo dục (1+1)	Học phần giúp sinh viên phân biệt được khái niệm lãnh đạo và quản lý; nắm được các mô hình/ tiếp cận hiện đại và vận dụng trong quản lý, lãnh đạo giáo dục; xây dựng và phát triển văn hóa tổ chức cũng như các kỹ năng ra quyết định, sử dụng phong cách lãnh đạo trong quá trình lãnh đạo, quản lý tổ chức giáo dục.	2	học kỳ 6	Tự luận
41	Quản lý hoạt động dạy học trong nhà trường hoặc cơ sở giáo dục (1+1)	học trong nhà trường hiện nay; xác định được các hoạt động cần thực hiện trong quản lý hoạt động dạy học theo yêu cầu đổi mới, hiểu rõ nội dung và cách tiến hành các hoạt động đó. Sinh viên có kỹ năng vận dụng được các kiến thức về khoa học quản lý và quản lý dạy học vào tổ chức triển khai các hoạt động quản lý dạy học theo đúng yêu cầu, đồng thời có khả năng giải quyết các tình huống trong quản lý dạy học ở trường mầm non, phổ thông, cao đẳng, đại học.	2	học kỳ 6	Tự luận

42	Giáo dục hòa nhập (1+1)	Học phần Giáo dục hòa nhập trang bị cho người học những kiến thức cơ bản giáo dục hòa nhập; giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết; quản lý giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết.	2	học kỳ 6	Tiểu luận.
43	Thực tập sư phạm 1 (0+2)	Củng cố, hệ thống hóa kiến thức, rèn luyện kỹ năng, phẩm chất sư phạm, giúp sinh viên sư phạm đi sâu tìm hiểu thực tế giáo dục, tiếp xúc với học sinh ở trường phổ thông; qua đó hình thành tình cảm nghề nghiệp, thúc đẩy quá trình tự rèn luyện theo yêu cầu giáo dục nghề nghiệp.	2	học kỳ 6	Giáo viên hướng dẫn hoạt động học tập giảng dạy ở trường phổ thông chịu trách nhiệm tổng hợp và quyết định điểm.H47
44	Đánh giá trong giáo dục (2+1)	Học phần trình bày những lý thuyết cơ bản về đánh giá trong giáo dục, các loại hình đánh giá, qui trình đánh giá, tập trung vào đánh giá kết quả học tập của người học. Học phần cũng đề cập các phương pháp đánh giá, lựa chọn và sử dụng các phương pháp đánh giá phù hợp để đo lường và đánh giá mức độ đạt được các mục tiêu giáo dục, trình bày các kỹ thuật xây dựng công cụ đánh giá kết quả học tập.	3	học kỳ 6	Tự luận
45	Quản lý các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (1+1)	Trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản về các nguyên tắc hoạt động Đội, các phương pháp công tác Đội và phương pháp dạy học và tổ chức hội thi cho thiếu nhi.	2	học kỳ 6	Tự luận

46	Quản lý nguồn nhân lực trong giáo dục (1+1)	Học phần cũng cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết về những công tác quản trị nguồn nhân lực cụ thể như hoạch định nguồn nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, quản trị tiền lương, hệ thống đãi ngộ và quan hệ lao động trong tổ chức	2	học kỳ 7	Tiểu luận
47	Quản trị hành chính văn phòng trong giáo dục (1+1)	Nâng cao khả năng quản lý và sắp xếp công việc một cách logic, có thể đáp ứng nhu cầu công việc của sinh viên khi đi làm việc ở bộ phận quản lý của nhà trường hoặc cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.	2	học kỳ 7	Tự luận
48	Kỹ thuật soạn thảo văn bản (1+2)	Môn học Kỹ thuật soạn thảo văn bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về kỹ năng soạn thảo, trình bày và ban hành các loại văn bản hành chính thường gặp trong công tác quản lý giáo dục như: quyết định, tờ trình, báo cáo, biên bản, công văn, ...), cũng như hình thành và phát triển những kỹ năng rất cần thiết trong hoạt động nghề nghiệp sau này.	3	học kỳ 7	Tự luận
49	Lịch sử giáo dục Việt Nam (2+0)	Môn học trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về Lịch sử giáo dục Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại, trải qua các thời kỳ xây dựng và phát triển nền giáo dục phong kiến dân tộc độc lập, thời kỳ Pháp thuộc, xây dựng nền giáo dục dân chủ nhân dân và giáo dục XHCN, và từ khi thực hiện công cuộc đổi mới đến nay.	2	học kỳ 7	Tự luận

50	Lịch sử giáo dục thế giới (2+0)	Học phần giới thiệu những vấn đề cơ bản về đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu môn học. Cung cấp một cách có hệ thống kiến thức về một số nền giáo dục điển hình, các tư tưởng giáo dục tiêu biểu, các nhà giáo dục nổi tiếng và học thuyết của họ qua các thời kỳ của lịch sử thế giới từ cổ đại đến hiện đại. Đồng thời phân tích mối quan hệ mật thiết giữa nền tảng kinh tế - xã hội, tư tưởng triết học và giáo dục, vai trò của giáo dục đối với sự phát triển của xã hội loài người.	2	học kỳ 7	Tự luận
51	Giáo dục kỹ năng sống (1+1)	Học phần Giáo dục kỹ năng sống (KNS) trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về KNS và giáo dục KNS; tổ chức giáo dục KNS và hướng dẫn một số chủ đề giáo dục KNS cho học sinh (HS) phổ thông;	2	học kỳ 7	Tự luận
52	Giáo dục gia đình (1+1)	Học phần này trang bị cho sinh viên: Hệ thống kiến thức cơ bản, nền tảng về giao tiếp: những vấn đề chung về gia đình; gia đình Việt Nam và giải pháp xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay; giáo dục trong gia đình; mối quan hệ gia đình- nhà trường- xã hội. Có khả năng vận dụng linh hoạt các nguyên tắc, phương pháp giáo dục trẻ trong gia đình. Có kỹ năng tìm hiểu, phân tích đặc điểm tâm lý của các thành viên trong gia đình. Có thái độ tôn trọng, học hỏi đối với các vấn đề đặt ra cho giáo dục gia đình trong bối cảnh xã hội hiện nay.	2	học kỳ 7	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: Tự luận, không sử dụng tài liệu.
53	Xã hội học giáo dục (1+1)	Xã hội học giáo dục nghiên cứu quan hệ giữa con người và con người, nghiên cứu hoạt động giáo dục trong đời sống xã hội, có nhiệm vụ phát hiện quy luật chung trong sự vận động và phát triển của giáo dục trong quan hệ biện chứng với các lĩnh vực khác.	2	học kỳ 7	Tự luận

54	Quản lý tài chính và cơ sở vật chất trong giáo dục (1+1)	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về quản lý tài chính và cơ sở vật chất trong cơ sở giáo dục. Trang bị cho sinh viên một số kỹ năng trong quản lý tài chính và cơ sở vật chất như lập kế hoạch, lập dự toán, viết báo cáo tài chính, kiểm tra tài chính và cơ sở vật chất.	2	học kỳ 7	Tiểu luận
55	Phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường (1+1)	Học phần này sẽ giới thiệu, phân tích những vấn đề lý luận và thực tiễn về hoạt động phối kết hợp trong hoạt động giáo dục; vị trí, vai trò, chức năng nhiệm vụ của các lực lượng giáo dục: nhà trường, gia đình và cộng đồng xã hội. Các nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức và quản lý trong hoạt động phối hợp giữa các lực lượng sẽ được phân tích, lĩnh hội thông qua hoạt động giải quyết các tình huống. Đồng thời, người học sẽ được đóng vai trò, vị trí của các nhà giáo dục thực hiện các hoạt động phối hợp thông qua bài tập nhóm.	2	học kỳ 7	Tự luận
56	Thực tập sư phạm 2 (0+3)	Sinh viên thực hành nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục	3	học kỳ 8	Thực hành
57	Giáo dục học so sánh (2+1) (môn thay thế khóa luận)	Nội dung môn học phản ánh những vấn đề tổng thể trong giáo dục, dạy học, quản lý giáo dục ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô của một số nền giáo dục điển hình đại diện cho các nước có nền kinh tế phát triển, các nước có hoàn cảnh kinh tế - xã hội, văn hóa tương đồng với Việt Nam nhưng tiến hành hiện đại hóa sớm hơn. Đồng thời chú trọng việc nghiên cứu so sánh các điểm đặc thù và tính quy luật chung của tiến trình hiện đại hóa giáo dục, đúc rút kinh nghiệm giáo dục tiên tiến của các nước và khả năng vận dụng phù hợp trong tiến trình đổi mới và hiện đại hóa giáo dục Việt Nam.	3	học kỳ 8	Tự luận

58	Công tác đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh và tổ chức hoạt động trải nghiệm (1+1) (môn thay thế khóa luận)	Mục tiêu của học phần nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó, sinh viên có thể thiết kế và tổ chức các hoạt động phong trào cho thiếu niên nhi đồng ở các trường phổ thông; hoạt động thanh thiếu niên....	2	học kỳ 8	Tự luận
59	Quản lý giáo dục cộng đồng (1+1) (môn thay thế khóa luận)	Học phần giúp SV nắm được các nguyên tắc làm việc trong quá trình giáo dục cộng đồng; Hiểu và ứng dụng được chu học tập của người lớn; Biết các kỹ năng và phương pháp để sử dụng trong giáo dục cộng đồng và thực hành các kỹ năng, phương pháp này.	2	học kỳ 8	Tự luận
60	Khóa luận tốt nghiệp (0+7)	Khóa luận TN giúp SV trình bày những kết quả nghiên cứu về chủ đề đã chọn. Sau khi bảo vệ xong thì bạn sẽ kết thúc khoa học và tốt nghiệp.	7	học kỳ 8	

27.2. Chương trình Giáo dục học, Khóa học 2016-2020

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Giáo dục quốc phòng	Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết cần thiết về đường lối quân sự của Đảng; những nội dung cơ bản về nhiệm vụ công tác quốc phòng - an ninh của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.	8	học kỳ 1	Thực hành
2	Giáo dục học đại cương (2+0)	Học phần giáo dục học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về giáo dục học như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục học với các khoa học khác,... Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất, năng lực và mối quan hệ của người thầy giáo.	2	học kỳ 1	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: Tiểu luận
3	Nhập môn ngành Giáo dục học (1+1)	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Trường, Khoa, Ngành và các cơ hội việc làm sau khi ra trường. Bên cạnh đó, học phần cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng để học đại học tốt như kỹ năng lập kế hoạch bản thân, kỹ năng viết đề cương nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm tài liệu và kỹ năng trình bày.	2	học kỳ 1	Tiểu luận

4	Giáo dục thể chất (1+2)	<p>Hiểu biết về lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao đối với cơ thể.</p> <p>Vận dụng nguyên lý kỹ thuật động tác, các bài tập bổ trợ phát triển thể lực, nâng cao thành tích và có thể tham gia thi đấu các môn.</p>	3	học kỳ 1	Thực hành
5	Tâm lý học đại cương (1+1)	Học phần Tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lý người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lý học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2	học kỳ 1	Trắc nghiệm
6	Phương pháp NCKH (1+1)	Môn học cung cấp các kiến thức lí thuyết và kĩ năng thực hành một công trình nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục.	2	học kỳ 1	Bài tập lớn
7	Tiếng Anh 1 (2+1)	Học phần hệ thống lại toàn bộ kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh	3	học kỳ 1	
8	Những NLCB của CN Mac-LN (3+2)	Nội dung chương trình môn học giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học; những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	5	học kỳ 1	Tự luận
9	Tiếng Anh 2 (2+1)	Phát triển khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp của sinh viên ở trình độ sơ cấp (elementary);	3	học kỳ 2	

10	Thống kê trong khoa học xã hội (2+1)	Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết thống kê, các thuật toán nhằm phân tích thông tin và khẳng định các giả thuyết trong nghiên cứu khoa học xã hội. Bên cạnh đó, học phần cung cấp cho học viên kiến thức về các loại dữ liệu, biến, thang đo và mối quan hệ của các loại dữ liệu với nhau, mối quan hệ giữa dữ liệu với thang đo. Trang bị cơ sở lý thuyết về các phương pháp phân tích thống kê, các phương pháp kiểm định thống kê. Bên cạnh đó, học phần còn giúp sinh viên biết cách phân tích và đọc kết quả phân tích dữ liệu phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học.	3	học kỳ 2	
11	Quản lý học đại cương (2+1)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp). Qua học phần này người học sẽ nắm được lý thuyết chung về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp) Ngoài ra học phần còn đề cập đến các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại Nguồn học liệu	3	học kỳ 2	Tiểu luận
12	Lý luận Nhà nước và pháp luật (2+1)	Những vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật: nguồn gốc, khái niệm, bản chất, chức năng, hình thức nhà nước.	3	học kỳ 2	
13	Logic học đại cương (1+1)	Học phần cung cấp hệ thống các hình thức và quy luật cơ bản của tư duy : Ngoài 1 chương mở đầu Đại cương về logic học giới thiệu khái lược về đối tượng và một số vấn đề chung của môn Logic học đại cương. Nội dung môn học được cấu trúc thành 05 chương: Những quy luật cơ bản của tư duy; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụy biện.	2	học kỳ 2	Tự luận

14	Khoa học giao tiếp (1+1)	Học phần này trang bị cho sinh viên: Hệ thống kiến thức cơ bản, nền tảng về giao tiếp: những vấn đề chung về giao tiếp; các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp; các kỹ năng giao tiếp cơ bản. Có khả năng vận dụng linh hoạt các nguyên tắc, phương tiện giao tiếp, phong cách, kỹ năng giao tiếp trong các tình huống khác nhau. Có kỹ năng tìm hiểu, phân tích đặc điểm tâm lý của đối tượng giao tiếp và bản thân trong quá trình giao tiếp. Kiên trì rèn luyện các kỹ năng giao tiếp, có thái độ tôn trọng và hợp tác với người khác trong giao tiếp.	2	học kỳ 2	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: Tự luận, không sử dụng tài liệu.
15	Tâm lý học phát triển (1+1)	Môn Tâm lý học phát triển trình bày các vấn đề: Khái quát về Tâm lý học phát triển; những vấn đề lý luận cơ bản về sự phát triển tâm lý con người; những đặc điểm tâm lý trong quá trình phát triển của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi.	2	học kỳ 2	Tự luận
16	Tư duy biện luận ứng dụng (1+1)	Trong học phần này, bạn sẽ học cách tư duy biện luận; bạn sẽ biết phân tích và đánh giá chính xác tính đúng đắn hay sai lầm của các luận cứ do người khác nêu ra, cũng như biết cách xây dựng luận cứ của chính mình một cách chắc chắn, không thể bị bác bỏ.	2	học kỳ 2	Tự luận
17	Lý thuyết phát triển và phát triển bền vững (1+1)	Học phần này sẽ cung cấp cho bạn những công cụ của tư duy giúp bạn nhận biết được đâu là những luận cứ tốt và đâu là những luận cứ tồi (ngụy luận hay ngụy biện), ngôn ngữ tác động tới óc phán đoán của bạn như thế nào; mỗi đơn vị bài học sẽ có bảng hướng dẫn thao tác tìm, chuẩn hóa, và đánh giá từng loại luận cứ giúp bạn hình thành những kỹ năng và thái độ tư duy cần thiết trong hoạt động học tập và làm việc của bạn.	2	học kỳ 3	Tiểu luận

18	Lịch sử các tư tưởng giáo dục (2+0)	Môn học trang bị cho người học hệ thống kiến thức và kỹ năng cơ bản, chuyên sâu về lịch sử những tư tưởng giáo dục trong nước và trên thế giới; định hướng cho người học khả năng nghiên cứu và vận dụng những tư tưởng vào trong thực tiễn hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.	2	học kỳ 3	Tự luận
19	Xã hội học quản lý (1+1)		2	học kỳ 3	
20	Quản lý nguồn nhân lực (1+1)	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết về những công tác quản trị nguồn nhân lực cụ thể như hoạch định nguồn nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng nhân sự, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, quản trị tiền lương, hệ thống đãi ngộ và quan hệ lao động trong tổ chức.	2	học kỳ 3	Tiểu luận
21	Quản lý dự án (1+1)	Học phần Quản trị dự án trang bị những kiến thức cơ bản về các giai đoạn thiết lập và triển khai dự án trên nhiều khía cạnh như quản lý, kinh tế, kỹ thuật và tài chính. Qua đó, người học sẽ làm việc và quản lý hiệu quả những dự án. Mục tiêu của học phần này là nhằm cung cấp các kiến thức và kỹ năng cơ bản trong quản lý dự án như phân tích và lựa chọn dự án, hoạch định và lập tiến độ dự án, giám sát và kiểm soát dự án, cách tiếp cận giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý dự án. Đồng thời, môn học sẽ giới thiệu các phần mềm quản lý dự án hiệu quả.	2	học kỳ 3	

22	Xã hội học đại cương (1+1)	Nội dung môn học bao gồm những khái niệm và kiến thức cơ bản về xã hội học như quá trình hình thành, phát triển, đối tượng, chức năng và nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; Cơ cấu xã hội học; Một số lĩnh vực nghiên cứu của xã hội học, cá nhân và xã hội - quá trình xã hội hoá và một số trường phái xã hội học; Những thiết chế và tổ chức xã hội cơ bản.	2	học kỳ 3	Tự luận
23	Quản lý hành chính nhà nước (1+1)	Có những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo để khi trở thành nhà giáo có thể hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của một công chức ngành giáo dục và đào tạo.	2	học kỳ 3	Tự luận
24	Tâm lý học quản lý (1+1)	Học phần Tâm lý học quản lý trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về Tâm lý học quản lý, một số vấn đề tâm lý cá nhân trong quản lý, một số vấn đề tâm lý xã hội trong tập thể lao động, đặc điểm nhân cách của người lãnh đạo trong hoạt động quản lý.	2	học kỳ 3	Tự luận
25	Tiếng Anh 3 (2+1)	Đọc hiểu các tài liệu đọc thêm bằng tiếng Anh và tóm tắt nội dung chính của tài liệu. Học được các từ vựng, và ngữ pháp cơ bản của tiếng Anh chuyên ngành. Học được các cấu trúc câu để mô tả công việc chuyên ngành.	3	học kỳ 3	
26	Lý luận giáo dục (1+1)	Hiểu được khái niệm quá trình giáo dục, bản chất, đặc điểm, động lực và các khâu... của quá trình. Hiểu được các nguyên tắc của quá trình giáo dục và áp dụng nó vào trong quá trình giáo dục học sinh.- Phân tích được các nội dung giáo dục cơ bản trong nhà trường.	2	học kỳ 4	Tự luận

27	Tham vấn học đường (1+1)	Học phần Tham vấn học đường trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại về các vấn đề liên quan đến hoạt động tham vấn ở trường học	2	học kỳ 4	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: tự luận (không sử dụng tài liệu).
28	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam (3+0)	Nội dung chủ yếu của môn học là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới.	3	học kỳ 4	Tự luận
29	Tư tưởng Hồ Chí Minh (2+0)	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh; những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin	2	học kỳ 4	Tự luận
30	Quản lý chất lượng (1+1)	Quản trị chất lượng bao gồm kiến thức cơ bản về chất lượng, quản trị chất lượng; công cụ quản trị chất lượng; Phương pháp quản trị chất lượng và tiêu chuẩn quản lý chất lượng. Nắm được những vấn đề cơ bản của quản trị chất lượng sản phẩm dịch vụ, trên cơ sở đó từng bước vận dụng và thực hiện một chương trình quản trị chất lượng toàn diện (TQM) để quản trị chất lượng sản phẩm và dịch vụ trong tổ chức.	2	học kỳ 4	Tự luận

31	Phát triển chương trình giáo dục (1+1)	Môn học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về phát triển chương trình giáo dục. Cụ thể là: các khái niệm và phạm trù của phát triển chương trình giáo dục; các yếu tố của phát triển chương trình, chương trình giáo dục khoá học, chương trình nhà trường và chương trình môn học, phương pháp thiết kế, thực thi và đánh giá cải tiến chương trình giáo dục.	2	học kỳ 4	Tự luận
32	Tiếng Anh 4 (2+1)	Học phần hình thành nhận thức về vai trò quan trọng của tiếng Anh trong việc phát triển nghề nghiệp tương lai và trong xã hội; bước đầu xây dựng ý thức tự học và các chiến lược học tập môn tiếng Anh một cách chủ động, tích cực.	3	học kỳ 4	
33	Hoạch định và phân tích chính sách công (1+1)		2	học kỳ 4	
34	Lý luận dạy học (1+1)	Sinh viên nắm một cách có hệ thống các kiến thức cơ bản về giáo dục học (Các khái niệm, các phạm trù, nguyên lí giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân, các nguyên tắc và phương pháp cơ bản về giáo dục học).	2	học kỳ 4	Tự luận
35	Thực tập 1 (0+3)	Củng cố, hệ thống hóa kiến thức, rèn luyện kỹ năng, phẩm chất sư phạm, giúp sinh viên sư phạm đi sâu tìm hiểu thực tế giáo dục, tiếp xúc với học sinh ở trường phổ thông; qua đó hình thành tình cảm nghề nghiệp, thúc đẩy quá trình tự rèn luyện theo yêu cầu giáo dục nghề nghiệp.	3	học kỳ 4	Giáo viên hướng dẫn hoạt động học tập giảng dạy ở trường phổ thông chịu trách nhiệm tổng hợp và quyết định

					điểm.H47
36	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm (1+2)	Cung cấp cho người học những hiểu biết và kỹ năng cơ bản về nghề dạy học như: Tìm hiểu về nghề nghiệp giáo viên; kỹ năng chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông; một số kỹ năng mềm liên quan đến hoạt động dạy và học; kỹ năng giao tiếp- ứng xử sư phạm của người giáo viên ở trường phổ thông.	3	học kỳ 5	Không tổ chức thi mà sử dụng kết quả 3 bài tập trong quá trình học (cụ thể trong đề cương chi tiết môn học).
37	Đánh giá trong giáo dục (2+1)	Học phần trình bày những lý thuyết cơ bản về đánh giá trong giáo dục, các loại hình đánh giá, qui trình đánh giá, tập trung vào đánh giá kết quả học tập của người học. Học phần cũng đề cập các phương pháp đánh giá, lựa chọn và sử dụng các phương pháp đánh giá phù hợp để đo lường và đánh giá mức độ đạt được các mục tiêu giáo dục, trình bày các kỹ thuật xây dựng công cụ đánh giá kết quả học tập.	3	học kỳ 5	Tự luận

38	Kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính (1+1)	Môn học Kỹ thuật soạn thảo văn bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cần thiết về kỹ năng soạn thảo, trình bày và ban hành các loại văn bản hành chính thường gặp trong công tác quản lý giáo dục như: quyết định, tờ trình, báo cáo, biên bản, công văn, ...), cũng như hình thành và phát triển những kỹ năng rất cần thiết trong hoạt động nghề nghiệp sau này.	2	học kỳ 5	Tự luận
39	Nghiệp vụ công tác học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục (1+1)	Sinh viên trình bày được các khái niệm về công tác sinh viên, phân tích được vai trò, ý nghĩa, mục tiêu và yêu cầu của công tác sinh viên đối với hoạt động giáo dục	2	học kỳ 5	Tiểu luận
40	Hệ thống thông tin trong quản lý giáo dục (1+1)	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về thông tin, thông tin quản lý, thông tin quản lý giáo dục, hệ thống thông tin trong cơ sở giáo dục; nhận biết được cách phân loại, vai trò và ý nghĩa, các yêu cầu của thông tin quản lý giáo dục; nội dung quản lý hệ thống thông tin và ứng dụng tiện ích của EMIS vào quản lý cơ sở giáo dục.	2	học kỳ 5	Tiểu luận
41	Lãnh đạo và quản lý giáo dục (1+1)	Học phần giúp sinh viên phân biệt được khái niệm lãnh đạo và quản lý; nắm được các mô hình/ tiếp cận hiện đại và vận dụng trong quản lý, lãnh đạo giáo dục; xây dựng và phát triển văn hóa tổ chức cũng như các kỹ năng ra quyết định, sử dụng phong cách lãnh đạo trong quá trình lãnh đạo, quản lý tổ chức giáo dục.	2	học kỳ 5	Tự luận
42	Phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục (1+1)	Học phần đề cập đến các nội dung sau: một số khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục học công nghệ phổ thông ; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	2	học kỳ 5	Tiểu luận

43	Kiểm tra và thanh tra trong giáo dục (2+1)	Môn học trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về công tác kiểm tra nội bộ trường học và công tác thanh tra trong quản lý giáo dục. Sinh viên nắm được hệ thống văn bản pháp lý hiện hành về công tác kiểm tra, thanh tra trong giáo dục. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, phương pháp luận khoa học, kỹ năng quản lý giáo dục và quản lý nhà trường theo yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay	3	học kỳ 6	Tự luận
44	Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục trong cơ sở giáo dục (2+1)	Môn học này bao gồm một số vấn đề chung về tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục ở nhà trường, cụ thể như các nguyên tắc, nội dung, phương pháp tổ chức và quản lý hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường. Đồng thời môn học cũng trình bày những phương pháp, biện pháp cụ thể và cần thiết cho việc tổ chức quản lý các hoạt động DH-GD ở nhà trường	3	học kỳ 6	Tự luận/ tiểu luận
45	Tổ chức khoa học lao động của người cán bộ quản lý giáo dục (1+1)	<i>Tổ chức khoa học lao động của người cán bộ quản lý giáo dục</i> gồm có hệ thống các kiến thức cơ bản sau: Lao động của người cán bộ quản lý, nội dung cơ bản của tiếp cận lao động của người cán bộ quản lý và hoạt động cụ thể của cán bộ quản lý theo quan điểm hệ thống, quá trình, theo vai trò, tình huống, tiếp cận theo quản lý chất lượng tổng thể, theo mục tiêu, theo nguồn lực và năng lực thực hiện.	2	học kỳ 6	Bài tập lớn
46	Quản trị hành chính văn phòng trong giáo dục (1+1)	Môn học này giúp người học hiểu rõ về công tác hành chính văn phòng, trang bị các kiến thức về nghiệp vụ hành chính văn phòng; hiểu rõ quá trình quản trị hành chính văn phòng; hình thành kỹ năng phân tích, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát các công việc hành chính văn phòng.	2	học kỳ 6	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: tiểu luận

47	Bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục (2+1)	Tìm hiểu kiến thức và kỹ năng cần thiết để có thể đảm nhận tốt công tác quản trị hành chính văn phòng trong nhà trường và ngành giáo dục; giúp sinh viên biết cách điều hành văn phòng, quản trị cơ sở vật chất văn phòng, cũng như quản trị thông tin và nhân sự trong văn phòng tại các cơ quan, doanh nghiệp.	3	học kỳ 6	Tự luận
48	Thực tập 2 (0+4)	Sinh viên thực hành nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục	4	học kỳ 6	Thực hành
49	Quản lý tài chính và cơ sở vật chất trong giáo dục (1+1)	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về quản lý tài chính và cơ sở vật chất – kỹ thuật trong cơ sở giáo dục. Trang bị cho sinh viên một số kỹ năng trong quản lý tài chính và cơ sở vật chất – kỹ thuật trường học như lập kế hoạch, lập dự toán, viết báo cáo tài chính, kiểm tra tài chính và cơ sở vật chất.	2	học kỳ 6	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: tiểu luận
50	Chiến lược phát triển giáo dục trong tổ chức (2+1) (môn thay thế khóa luận)	Học phần giới thiệu những vấn đề cơ bản về xu thế phát triển của xã hội hiện đại: Toàn cầu hóa kinh tế, nền kinh tế tri thức, xã hội học tập...Phân tích các xu thế phát triển của giáo dục hiện đại như xu thế dân chủ hóa, đại chúng hóa, phổ cập hóa, thông tin hóa, quốc tế hóa giáo dục...và những tác động đến tiến trình đổi mới giáo dục và cải cách giáo dục hiện nay ở nước ta.	3	học kỳ 7	Tự luận
51	Khóa luận tốt nghiệp (0+7)	Khóa luận TN giúp SV trình bày những kết quả nghiên cứu về chủ đề đã chọn. Sau khi bảo vệ xong thì bạn sẽ kết thúc khoa học và tốt nghiệp.	7	học kỳ 7	
52	Công tác quản nhiệm trong cơ sở giáo dục	Học phần giúp SV hiểu biết, rèn luyện kỹ năng theo dõi, quản lý học sinh một lớp học từ khi các em có mặt ở trường cho đến khi tan học buổi chiều (đối với bán trú) và đến cả giấc ngủ buổi tối (đối với học sinh nội trú).	2	học kỳ 7	

	(1+1) (môn thay thế khóa luận)				
53	Quản lý giáo dục cộng đồng (1+1) (môn thay thế khóa luận)	Học phần giúp SV nắm được các nguyên tắc làm việc trong quá trình giáo dục cộng đồng; Hiểu và ứng dụng được chu học tập của người lớn; Biết các kỹ năng và phương pháp để sử dụng trong giáo dục cộng đồng và thực hành các kỹ năng, phương pháp này.	2	học kỳ 7	

27.3. Chương trình Giáo dục học, Khóa học 2017 - 2021

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin (5+0)	Nội dung chương trình môn học giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học; những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	5	học kỳ 1	Tự luận
2	Tư duy biện luận ứng dụng (3+0)	Trong học phần này, bạn sẽ học cách tư duy biện luận; bạn sẽ biết phân tích và đánh giá chính xác tính đúng đắn hay sai lầm của các luận cứ do người khác nêu ra, cũng như biết cách xây dựng luận cứ của chính mình một cách chắc chắn, không thể bị bác bỏ.	3	học kỳ 1	Tự luận

3	Giáo dục quốc phòng	Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết cần thiết về đường lối quân sự của Đảng; những nội dung cơ bản về nhiệm vụ công tác quốc phòng - an ninh của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.	8	học kỳ 1	
4	Giáo dục học đại cương (2+0)	Học phần giáo dục học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về giáo dục học như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục học với các khoa học khác,... Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất, năng lực và mối quan hệ của người thầy giáo.	2	học kỳ 1	Tiểu luận
5	Nhập môn ngành Giáo dục học (1+1)	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Trường, Khoa, Ngành và các cơ hội việc làm sau khi ra trường. Bên cạnh đó, học phần cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng để học đại học tốt như kỹ năng lập kế hoạch bản thân, kỹ năng viết đề cương nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm tài liệu và kỹ năng trình bày.	2	học kỳ 1	Bài thu hoạch
6	Giáo dục thể chất (1+2)	Hiểu biết về lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao đối với cơ thể. Vận dụng nguyên lý kỹ thuật động tác, các bài tập hỗ trợ phát triển thể lực, nâng cao thành tích và có thể tham gia thi đấu các môn.	3	học kỳ 1	Thực hành
7	Tâm lý học đại cương (1+1)	Học phần Tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lý người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lý học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2	học kỳ 1	Trắc nghiệm

8	Phương pháp NCKH (1+1)	Môn học cung cấp các kiến thức lí thuyết và kĩ năng thực hành một công trình nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục.	2	học kỳ 1	Bài tập lớn
9	Thống kê trong khoa học xã hội (2+1)	Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết thống kê, các thuật thống kê nhằm phân tích thông tin và khẳng định các giả thuyết trong nghiên cứu khoa học xã hội. Bên cạnh đó, học phần cung cấp cho học viên kiến thức về các loại dữ liệu, biến, thang đo và mối quan hệ của các loại dữ liệu với nhau, mối quan hệ giữa dữ liệu với thang đo. Trang bị cơ sở lý thuyết về các phương pháp phân tích thống kê, các phương pháp kiểm định thống kê. Bên cạnh đó, học phần còn giúp sinh viên biết cách phân tích và đọc kết quả phân tích dữ liệu phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học.	3	học kỳ 2	Tự luận
10	Nhập môn nghiên cứu khoa học (1+1)	Môn học cung cấp các kiến thức lí thuyết và kĩ năng thực hành một công trình nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục.	2	học kỳ 2	
11	Tư tưởng Hồ Chí Minh (2+0)	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh; những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin	2	học kỳ 2	Tự luận

12	Quản lý học đại cương (2+1)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp). Qua học phần này người học sẽ nắm được lý thuyết chung về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp), bao gồm : khái niệm và sự cần thiết của quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị, các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên. Ngoài ra học phần còn đề cập đến các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại	3	học kỳ 2	Tự luận
13	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam (3+0)	Nội dung chủ yếu của môn học là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới.	3	học kỳ 2	Tự luận
14	Giáo dục thể chất	Hiểu biết về lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao đối với cơ thể. Vận dụng nguyên lý kỹ thuật động tác, các bài tập bổ trợ phát triển thể lực, nâng cao thành tích và có thể tham gia thi đấu các môn.	2	học kỳ 2	Thực hành
15	Logic học đại cương (1+1)	Học phần này gồm các nội dung: Đại cương về logic học; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụy biện; Những quy luật cơ bản của tư duy.	2	học kỳ 2	Tự luận
16	Lý luận Nhà nước và pháp luật (2+1)	Có những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo để khi trở thành nhà giáo có thể hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của một công chức ngành giáo dục và đào tạo.	3	học kỳ 2	

17	Khoa học giao tiếp (1+1)	Môn học trình bày các vấn đề: Khái quát chung về giao tiếp; những yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp; các kỹ năng giao tiếp cơ bản	2	học kỳ 2	Tự luận
18	Tâm lý học phát triển (1+1)	Môn Tâm lý học phát triển trình bày các vấn đề: Khái quát về Tâm lý học phát triển; những vấn đề lý luận cơ bản về sự phát triển tâm lý con người; những đặc điểm tâm lý trong quá trình phát triển của cá nhân qua các giai đoạn lứa tuổi.	2	học kỳ 2	Tự luận
19	Quản lý hành chính nhà nước (1+1)	Có những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo để khi trở thành nhà giáo có thể hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của một công chức ngành giáo dục và đào tạo.	2	học kỳ 3	Tự luận
20	Lý thuyết phát triển và phát triển bền vững (1+1)	Lý thuyết Phát triển và Phát triển bền vững là môn học giới thiệu về khái niệm phát triển và phát triển bền vững. Thông qua việc hệ thống các lý thuyết cổ điển đến các lý thuyết đương đại, môn học sẽ giúp sinh viên nắm bắt nội dung cơ bản của một số trường phái lý thuyết trong phát triển. Bên cạnh đó, môn học sẽ cung cấp cho sinh viên bối cảnh ra đời và mô hình lý thuyết trong phát triển bền vững cũng như việc ứng dụng mô hình lý thuyết phát triển bền vững trong thực tiễn.	2	học kỳ 3	
21	Quản lý chất lượng (1+1)	Quản trị chất lượng bao gồm kiến thức cơ bản về chất lượng, quản trị chất lượng; công cụ quản trị chất lượng; Phương pháp quản trị chất lượng và tiêu chuẩn quản lý chất lượng. Nắm được những vấn đề cơ bản của quản trị chất lượng sản phẩm dịch vụ, trên cơ sở đó từng bước vận dụng và thực hiện một chương trình quản trị chất lượng toàn diện (TQM) để quản trị chất lượng sản phẩm và dịch vụ trong tổ chức.	2	học kỳ 3	Trắc nghiệm và Tự luận

22	Kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính (1+1)	Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết về: (i) soạn thảo và ban hành các loại văn bản phổ biến trong hoạt động quản lý giáo dục, (ii) giải quyết những tình huống thực tế phát sinh trong quá trình làm việc, giao tiếp bằng văn bản giữa các đơn vị trong cùng một cơ sở giáo dục, giữa các cơ sở giáo dục với nhau và với các cơ quan nhà nước.	2	học kỳ 3	Tự luận
23	Thực tập quản lý giáo dục tại cơ sở đào tạo (0+3)	Tìm hiểu cơ cấu bộ máy tổ chức của của trường đại học; quy trình thực hiện các công việc về hành chính văn phòng tại các Phòng, Ban, Khoa của Trường; Rèn luyện các kỹ năng của viên chức quản lý giáo dục	3	học kỳ 3	
24	Quản lý nguồn nhân lực trong giáo dục (1+1)	Học phần mô tả về tầm quan trọng và những xu hướng chung của công tác quản trị nguồn nhân lực bên trong mỗi tổ chức hiện nay. Tất cả các nhà quản trị đều tham gia nhiều hay ít vào công tác quản trị nguồn nhân lực	2	học kỳ 3	Tiểu luận
25	Quản lý dự án trong giáo dục (1+1)	Học phần Quản trị dự án trang bị những kiến thức cơ bản về các giai đoạn thiết lập và triển khai dự án trên nhiều khía cạnh như quản lý, kinh tế, kỹ thuật và tài chính. Qua đó, người học sẽ làm việc và quản lý hiệu quả những dự án. Mục tiêu của học phần này là nhằm cung cấp các kiến thức và kỹ năng cơ bản trong quản lý dự án như phân tích và lựa chọn dự án, hoạch định và lập tiến độ dự án, giám sát và kiểm soát dự án, cách tiếp cận giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý dự án. Đồng thời, môn học sẽ giới thiệu các phần mềm quản lý dự án hiệu quả.	2	học kỳ 3	Tiểu luận

26	Công tác đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh và tổ chức hoạt động trải nghiệm (1+1)	Mục tiêu của học phần nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó, sinh viên có thể thiết kế và tổ chức các hoạt động phong trào cho thiếu niên nhi đồng ở các trường phổ thông; hoạt động thanh thiếu niên....	2	học kỳ 3	
27	Tâm lý học quản lý (1+1)	Học phần Tâm lý học quản lý trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về Tâm lý học quản lý, một số vấn đề tâm lý cá nhân trong quản lý, một số vấn đề tâm lý xã hội trong tập thể lao động, đặc điểm nhân cách của người lãnh đạo trong hoạt động quản lý.	2	học kỳ 3	Tự luận
28	Giáo dục kỹ năng sống (1+1)	Học phần Giáo dục kỹ năng sống (KNS) trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về KNS và giáo dục KNS; tổ chức giáo dục KNS và hướng dẫn một số chủ đề giáo dục KNS cho học sinh (HS) phổ thông;	2	học kỳ 3	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: tự luận (không sử dụng tài liệu.
29	Lý luận dạy học (1+1)	Sinh viên nắm một cách có hệ thống các kiến thức cơ bản về giáo dục học (Các khái niệm, các phạm trù, nguyên lý giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân, các nguyên tắc và phương pháp cơ bản về giáo dục học).	2	học kỳ 4	Tự luận

30	Đánh giá trong giáo dục (1+1)	Học phần Đánh giá trong giáo dục trình bày các vấn đề sau: Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; Các công cụ kiểm tra, đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở trường phổ thông.	2	học kỳ 4	Bài tập lớn
31	Thực tập tại trường phổ thông (0+3)	Sinh viên thực hành nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục; Sinh viên thực hành các kỹ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, công tác tổ chức các hoạt động trên lớp; giảng dạy một số tiết theo quy định của chương trình đào tạo, cơ sở thực tập.	3	học kỳ 4	Thực hành
32	Phát triển chương trình giáo dục (1+1)	Môn học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về phát triển chương trình giáo dục. Cụ thể là: các khái niệm và phạm trù của phát triển chương trình giáo dục; các yếu tố của phát triển chương trình, chương trình giáo dục khoá học, chương trình nhà trường và chương trình môn học, phương pháp thiết kế, thực thi và đánh giá cải tiến chương trình giáo dục.	2	học kỳ 4	Tự luận
33	Giáo dục giới tính và bình đẳng giới (1+1)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về giới, giới tính (khái niệm, mối quan hệ giữa hai giới, sự hình thành và phát triển giới, những vấn đề quan trọng của hai giới...); giáo dục giới tính (khái niệm, nhiệm vụ, ý nghĩa, nguyên tắc, nội dung). Từ đó, học phần nhằm giúp người học có thể thiết kế và thực hiện nội dung chương trình giáo dục giới tính cho một đối tượng bất kì.	2	học kỳ 4	Tự luận
34	Mỹ học (1+1)	Đồng thời, học phần cung cấp thực trạng bình đẳng giới và những chính sách thúc đẩy bình đẳng giới tại Việt Nam, đồng thời giới thiệu các văn kiện quốc tế về bình đẳng giới quan trọng giúp cho sinh viên hiểu những biện pháp xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử trong giới.	2	học kỳ 4	Tự luận

35	Lãnh đạo và quản lý giáo dục (1+1)	Học phần giúp sinh viên phân biệt được khái niệm lãnh đạo và quản lý; nắm được các mô hình/ tiếp cận hiện đại và vận dụng trong quản lý, lãnh đạo giáo dục; xây dựng và phát triển văn hóa tổ chức cũng như các kỹ năng ra quyết định, sử dụng phong cách lãnh đạo trong quá trình lãnh đạo, quản lý tổ chức giáo dục.	2	học kỳ 4	Tự luận
36	Lý luận giáo dục (1+1)	Hiểu được khái niệm quá trình giáo dục, bản chất, đặc điểm, động lực và các khâu... của quá trình. Hiểu được các nguyên tắc của quá trình giáo dục và áp dụng nó vào trong quá trình giáo dục học sinh.- Phân tích được các nội dung giáo dục cơ bản trong nhà trường.	2	học kỳ 4	Tự luận
37	Đạo đức học (1+1)	Sinh viên nắm một cách có hệ thống các kiến thức về đạo đức học như: Các khái niệm, mối quan hệ giữa đạo đức học và các hình thái ý thức xã hội, các phạm trù cơ bản của đạo đức học, những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.	2	học kỳ 4	Tự luận
38	Lịch sử các tư tưởng giáo dục (1+1)	Môn học trang bị cho người học hệ thống kiến thức và kỹ năng cơ bản, chuyên sâu về lịch sử những tư tưởng giáo dục trong nước và trên thế giới; định hướng cho người học khả năng nghiên cứu và vận dụng những tư tưởng vào trong thực tiễn hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.	2	học kỳ 4	
39	Giáo dục hòa nhập (1+1)	Học phần Giáo dục hòa nhập trang bị cho người học những kiến thức cơ bản giáo dục hòa nhập; giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết; quản lý giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết.	2	học kỳ 4	Tự luận

40	Tôn giáo học (1+1)	Học phần cung cấp cho người học những tri thức khoa học cơ bản và hệ thống về tôn giáo, ở góc độ tôn giáo – là một hiện tượng xã hội phức tạp, có lịch sử phát triển lâu dài và ảnh hưởng nhiều đối với đời sống tinh thần của con người. Trên cơ sở lí luận khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo, sinh viên vận dụng để giải thích xu hướng vận động của tôn giáo trong lịch sử và hiện tại trên phạm vi thế giới cũng như tại Việt Nam, đồng thời nắm vững và thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.	2	học kỳ 4	Tự luận
41	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	3	học kỳ 5	Tự luận
42	Tham vấn học đường	Học phần Tham vấn học đường trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại về các vấn đề liên quan đến hoạt động tham vấn ở trường học	3	học kỳ 5	Tự luận
43	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	Học phần <i>Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên</i> cung cấp cho người học những hiểu biết và kỹ năng cơ bản về nghề dạy học như: Tìm hiểu về nghề nghiệp giáo viên; kỹ năng chủ nhiệm lớp ở trường THPT; một số kỹ năng mềm liên quan đến hoạt động dạy và học; kỹ năng giao tiếp- ứng xử sư phạm của người giáo viên ở trường THPT.	3	học kỳ 5	Không tổ chức thi mà sử dụng kết quả 3 bài tập trong quá trình học

44	Nghiệp vụ công tác học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục	Sinh viên trình bày được các khái niệm về công tác sinh viên, phân tích được vai trò, ý nghĩa, mục tiêu và yêu cầu của công tác sinh viên đối với hoạt động giáo dục	2	học kỳ 5	Tiểu luận
45	Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục trong cơ sở giáo dục	Môn học này bao gồm một số vấn đề chung về tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục ở nhà trường, cụ thể như các nguyên tắc, nội dung, phương pháp tổ chức và quản lý hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường. Đồng thời môn học cũng trình bày những phương pháp, biện pháp cụ thể và cần thiết cho việc tổ chức quản lý các hoạt động DH-GD ở nhà trường.	3	học kỳ 5	Tự luận/Tiểu luận
46	Quản lý tài chính và cơ sở vật chất trong giáo dục	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về quản lý tài chính và cơ sở vật chất – kỹ thuật trong cơ sở giáo dục. Trang bị cho sinh viên một số kỹ năng trong quản lý tài chính và cơ sở vật chất – kỹ thuật trường học như lập kế hoạch, lập dự toán, viết báo cáo tài chính, kiểm tra tài chính và cơ sở vật chất.	2	học kỳ 5	Tiểu luận
47	Quản trị hành chính văn phòng trong giáo dục	Môn học này giúp người học hiểu rõ về công tác hành chính văn phòng, trang bị các kiến thức về nghiệp vụ hành chính văn phòng; hiểu rõ quá trình quản trị hành chính văn phòng; hình thành kỹ năng phân tích, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát các công việc hành chính văn phòng	3	học kỳ 5	Tiểu luận

48	Xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong cơ sở giáo dục	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục; các tổ chức và hoạt động đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng của giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân; rèn luyện các kỹ năng phân tích, tổng hợp, quan sát, thu thập thông tin, áp dụng quy trình PDCA (Plan, Do, Check, Act)... để triển khai các hoạt động liên quan đến đảm bảo chất lượng giáo dục.	3	học kỳ 5	
49	Phương pháp nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục	Học phần đề cập đến các nội dung sau: một số khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục học công nghệ phổ thông ; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	3	học kỳ 6	Tiểu luận
50	Bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục; các tổ chức và hoạt động đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng của giáo dục đại học, giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân; các văn bản quy định hiện hành của Việt Nam có liên quan đến đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục đại học, giáo dục phổ thông.	3	học kỳ 6	Bài tập lớn
51	Kiểm tra và thanh tra trong giáo dục	Môn học trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về công tác kiểm tra nội bộ trường học và công tác thanh tra trong quản lý giáo dục. Sinh viên nắm được hệ thống văn bản pháp lý hiện hành về công tác kiểm tra, thanh tra trong giáo dục. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, phương pháp luận khoa học, kỹ năng quản lý giáo dục và quản lý nhà trường theo yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	3	học kỳ 6	
52	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên thực hành nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục	6	học kỳ 6	Thực hành

53	Tổ chức khoa học lao động của người cán bộ QLGD	<i>Tổ chức khoa học lao động của người cán bộ quản lý giáo dục</i> gồm có hệ thống các kiến thức cơ bản sau: Lao động của người cán bộ quản lý, nội dung cơ bản của tiếp cận lao động của người cán bộ quản lý và hoạt động cụ thể của cán bộ quản lý theo quan điểm hệ thống, quá trình, theo vai trò, tình huống, tiếp cận theo quản lý chất lượng tổng thể, theo mục tiêu, theo nguồn lực và năng lực thực hiện	2	học kỳ 6	Bài tập lớn
54	Nghiệp vụ thư ký	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ thư ký nói chung và văn phòng nói riêng. Nghiệp vụ thư ký là môn học thiên về kỹ năng và nghiệp vụ. Nội dung bài học được thiết kế nhằm giúp sinh viên nắm được những nguyên tắc, nội dung, nghiệp vụ, kỹ năng của một người thư ký, đồng thời nâng cao và cải thiện những kỹ năng cơ bản của người làm công tác văn phòng trong các cơ quan, doanh nghiệp	2	học kỳ 6	Tự luận
55	Giáo dục học so sánh	Nội dung môn học phản ánh những vấn đề tổng thể trong giáo dục, dạy học, đánh giá và quản lý GD ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô của một số nền GD điển hình đại diện cho các nước có nền kinh tế phát triển, các nước có hoàn cảnh kinh tế xã hội, văn hóa tương đồng với Việt Nam nhưng tiến hành hiện đại hóa sớm hơn. Đồng thời chú trọng việc nghiên cứu so sánh các đặc điểm đặc thù và tính quy luật chung của tiến trình hiện đại hóa GD.	2	học kỳ 6	Tiểu luận
56	Giáo dục gia đình	Học phần này trang bị cho sinh viên: Hệ thống kiến thức cơ bản, nền tảng về giao tiếp: những vấn đề chung về gia đình; gia đình Việt Nam và giải pháp xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay; giáo dục trong gia đình; mối quan hệ gia đình- nhà trường- xã hội. Có khả năng vận dụng linh hoạt các nguyên tắc, phương pháp giáo dục trẻ trong gia đình. Có kỹ năng tìm hiểu, phân tích đặc điểm tâm lý của các thành viên trong gia đình. Có thái độ tôn trọng, học hỏi đối với các vấn đề đặt ra cho giáo dục gia đình trong bối cảnh xã hội hiện	2	học kỳ 6	Tự luận

		nay.			
57	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận TN giúp SV trình bày những kết quả nghiên cứu về chủ đề đã chọn. Sau khi bảo vệ xong thì bạn sẽ kết thúc khoa học và tốt nghiệp.	7	học kỳ 7	
58	Thực hiện một dự án giáo dục (môn thay thế khóa luận)	Cung cấp các kiến thức và kỹ năng cơ bản trong quản lý dự án như phân tích và lựa chọn dự án, hoạch định và lập tiến độ dự án, giám sát và kiểm soát dự án, cách tiếp cận giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý dự án. Đồng thời, môn học sẽ giới thiệu các phần mềm quản lý dự án hiệu quả.	3	học kỳ 7	
59	Chiến lược phát triển giáo dục trong tổ chức (môn thay thế khóa luận)	Học phần giới thiệu những vấn đề cơ bản về xu thế phát triển của xã hội hiện đại: Toàn cầu hóa kinh tế, nền kinh tế tri thức, xã hội học tập...Phân tích các xu thế phát triển của giáo dục hiện đại như xu thế dân chủ hóa, đại chúng hóa, phổ cập hóa, thông tin hóa, quốc tế hóa giáo dục....và những tác động đến tiến trình đổi mới giáo dục và cải cách giáo dục hiện nay ở nước ta	2	học kỳ 7	Tự luận
60	Công tác quản nhiệm trong cơ sở giáo dục (môn thay	Học phần giúp SV hiểu biết, rèn luyện kỹ năng theo dõi, quản lý học sinh một lớp học từ khi các em có mặt ở trường cho đến khi tan học buổi chiều (đối với bán trú) và đến cả giấc ngủ buổi tối (đối với học sinh nội trú).	3	học kỳ 7	

	thế khóa luận)				
61	Quản lý giáo dục cộng đồng (môn thay thế khóa luận)	Học phần giúp SV nắm được các nguyên tắc làm việc trong quá trình giáo dục cộng đồng; Hiểu và ứng dụng được chu học tập của người lớn; Biết các kỹ năng và phương pháp để sử dụng trong giáo dục cộng đồng và thực hành các kỹ năng, phương pháp này.	2	học kỳ 7	
62	Chiến lược phát triển giáo dục trong tổ chức (môn thay thế khóa luận)	Học phần giới thiệu những vấn đề cơ bản về xu thế phát triển của xã hội hiện đại: Toàn cầu hóa kinh tế, nền kinh tế tri thức, xã hội học tập...Phân tích các xu thế phát triển của giáo dục hiện đại như xu thế dân chủ hóa, đại chúng hóa, phổ cập hóa, thông tin hóa, quốc tế hóa giáo dục....và những tác động đến tiến trình đổi mới giáo dục và cải cách giáo dục hiện nay ở nước ta.	2	học kỳ 7	Tự luận

27.4. Chương trình Giáo dục học, Khóa học 2018 - 2022

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin (5+0)	Nội dung chương trình môn học giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học; những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	5	học kỳ 2	Tự luận
2	Tư duy biện luận – Sáng tạo (3+0)	Trong học phần này, bạn sẽ học cách tư duy biện luận; bạn sẽ biết phân tích và đánh giá chính xác tính đúng đắn hay sai lầm của các luận cứ do người khác nêu ra, cũng như biết cách xây dựng luận cứ của chính mình một cách chắc chắn, không thể bị bác bỏ.	3	học kỳ 1	Tự luận
3	Giáo dục quốc phòng	Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết cần thiết về đường lối quân sự của Đảng; những nội dung cơ bản về nhiệm vụ công tác quốc phòng - an ninh của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.	8	học kỳ 2	

4	Giáo dục học đại cương (2+0)	Học phần giáo dục học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về giáo dục học như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục học với các khoa học khác,... Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất, năng lực và mối quan hệ của người thầy giáo.	2	học kỳ 1	Tiểu luận
5	Nhập môn ngành Giáo dục học (1+1)	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Trường, Khoa, Ngành và các cơ hội việc làm sau khi ra trường. Bên cạnh đó, học phần cũng trang bị cho sinh viên những kỹ năng để học đại học tốt như kỹ năng lập kế hoạch bản thân, kỹ năng viết đề cương nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm tài liệu và kỹ năng trình bày.	2	học kỳ 1	Bài thu hoạch
6	Giáo dục thể chất (1+2)	Hiểu biết về lợi ích, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao đối với cơ thể. Vận dụng nguyên lý kỹ thuật động tác, các bài tập hỗ trợ phát triển thể lực, nâng cao thành tích và có thể tham gia thi đấu các môn.	3	học kỳ 1	Thực hành
7	Tâm lý học đại cương (1+1)	Học phần Tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lý người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lý học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lý, ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2	học kỳ 1	Trắc nghiệm

8	Nhập môn NCKH (1+1)	Môn học cung cấp các kiến thức lí thuyết và kĩ năng thực hành một công trình nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục.	2	học kỳ 1	Bài tập lớn
9	Thống kê trong khoa học xã hội (1+1)	Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết thống kê, các thuật thống kê nhằm phân tích thông tin và khẳng định các giả thuyết trong nghiên cứu khoa học xã hội. Bên cạnh đó, học phần cung cấp cho học viên kiến thức về các loại dữ liệu, biến, thang đo và mối quan hệ của các loại dữ liệu với nhau, mối quan hệ giữa dữ liệu với thang đo. Trang bị cơ sở lý thuyết về các phương pháp phân tích thống kê, các phương pháp kiểm định thống kê. Bên cạnh đó, học phần còn giúp sinh viên biết cách phân tích và đọc kết quả phân tích dữ liệu phục vụ cho công tác nghiên cứu khoa học.	2	học kỳ 2	Tự luận
10	Tư tưởng Hồ Chí Minh (2+0)	Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng, đạo đức, giá trị văn hóa Hồ Chí Minh; những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin	2	học kỳ 2	Tự luận
11	Quản lý giáo dục đại cương (3+0)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp). Qua học phần này người học sẽ nắm được lý thuyết chung về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp), bao gồm : khái niệm và sự cần thiết của quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị, các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên. Ngoài ra học phần còn đề cập đến các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại	3	học kỳ 1	Tự luận

12	Logic học đại cương (2+0)	Học phần này gồm các nội dung: Đại cương về logic học; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụ biện; Những quy luật cơ bản của tư duy.	2	học kỳ 1	Tự luận
13	Pháp luật đại cương (2+0)	Những vấn đề lý luận chung về nhà nước và pháp luật: nguồn gốc, khái niệm, bản chất, chức năng, hình thức nhà nước.	2	học kỳ 1	Tự luận
14	Xã hội học đại cương (1+1)	Nội dung môn học bao gồm những khái niệm và kiến thức cơ bản về xã hội học như quá trình hình thành, phát triển, đối tượng, chức năng và nhiệm vụ nghiên cứu của xã hội học; Cơ cấu xã hội học; Một số lĩnh vực nghiên cứu của xã hội học, cá nhân và xã hội - quá trình xã hội hoá và một số trường phái xã hội học; Những thiết chế và tổ chức xã hội cơ bản.	2	học kỳ 1	Tự luận
15	Quản lý hành chính nhà nước (1+1)	Có những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục và đào tạo để khi trở thành nhà giáo có thể hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của một công chức ngành giáo dục và đào tạo.	2	học kỳ 1	Tự luận
16	Lý thuyết phát triển và phát triển bền vững (2+0)	Lý thuyết Phát triển và Phát triển bền vững là môn học giới thiệu về khái niệm phát triển và phát triển bền vững. Thông qua việc hệ thống các lý thuyết cổ điển đến các lý thuyết đương đại, môn học sẽ giúp sinh viên nắm bắt nội dung cơ bản của một số trường phái lý thuyết trong phát triển. Bên cạnh đó, môn học sẽ cung cấp cho sinh viên bối cảnh ra đời và mô hình lý thuyết trong phát triển bền vững cũng như việc ứng dụng mô hình lý thuyết phát triển bền vững trong thực tiễn.	2	học kỳ 2	Tự luận

17	Tâm lý học bệnh lý (2+0)	<p>Tìm hiểu về bệnh lý tâm thần hoặc các khó khăn nặng nề về tinh thần hoặc các biểu hiện về hành vi và các trải nghiệm mà từ đó có thể chỉ ra cho biết có bệnh lý tâm thần hoặc suy kém về tâm lý, về nguồn gốc (nguyên nhân), sự phát triển và biểu hiện của các rối loạn sức khỏe tâm thần hoặc rối loạn về hành vi của học sinh.</p>	2	học kỳ 2	Tự luận
18	Kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính (1+1)	<p>Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết về: (i) soạn thảo và ban hành các loại văn bản phổ biến trong hoạt động quản lý giáo dục, (ii) giải quyết những tình huống thực tế phát sinh trong quá trình làm việc, giao tiếp bằng văn bản giữa các đơn vị trong cùng một cơ sở giáo dục, giữa các cơ sở giáo dục với nhau và với các cơ quan nhà nước.</p>	2	học kỳ 3	Tự luận
19	Thực tế chuyên môn tại trường PT hoặc Đoàn thể (0+2)	<p>Tìm hiểu cơ cấu bộ máy tổ chức của của trường đại học; quy trình thực hiện các công việc về hành chính văn; Rèn luyện các kỹ năng của viên chức quản lý giáo dục, thực hiện công tác Đoàn tại trường PT hoặc đoàn thể các cấp.</p>	2	học kỳ 3	Lấy điểm thông qua quá trình thực hành tại trường PT
20	Giao tiếp su phạm (1+1)	<p>Môn học trình bày các vấn đề: Khái quát chung về giao tiếp; những yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp; các kỹ năng giao tiếp cơ bản từ đó giải quyết được những tình huống trong môi trường su phạm hợp lý.</p>	2	học kỳ 3	Tự luận
21	Lịch sử Đoàn, Hội, Đội và các phong trào	<p>Xác định được những cột mốc phát triển của Đoàn, hội, Đội. Tìm hiểu các hoạt động của phong trào thanh thiếu nhi qua từng thời kỳ, từ đó đề ra được phương hướng hoạt động cho thanh thiếu nhi trong giai đoạn hiện nay khi trở thành cán bộ đoàn, hội, đội.</p>	2	học kỳ 3	Tự luận

	thanh thiếu nhi (1+1)				
22	Xu thế phát triển xã hội hiện đại và giáo dục hiện đại (2+0)	Xác định được xu thế phát triển của xã hội và giáo dục của một số nước phát triển, rút bài học cho giáo dục Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.	2	học kỳ 3	Tự luận
23	Lý luận chung và công tác thanh thiếu nhi (2+0)	Giới thiệu lịch sử phát triển công tác thanh thiếu nhi, nhiệm vụ, chức năng, định hướng phát triển của công tác thanh thiếu nhi	2	học kỳ 4	Tự luận
24	Công tác Đảng và Đoàn Thể trong trường học (1+1)	Tìm hiểu Hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam trong trường học, Công đoàn trong trường học, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể trong trường học, Hiệu trưởng, người đứng đầu trường học, Mối quan hệ phối hợp giữa tổ chức Đảng và các đoàn thể với Hiệu trưởng trong trường học.	2	học kỳ 4	Tự luận
25	Công tác thanh vận (1+1)	Trang bị những kỹ năng về nghiệp vụ thanh vận, nghiệp vụ điều hành, tổ chức hoạt động và vận động, tập hợp thanh niên khi thực hiện nhiệm vụ công tác Đoàn thanh niên	2	học kỳ 4	Tự luận

26	Quản lý nhân sự trong giáo dục (1+1)	Học phần mô tả về tầm quan trọng và những xu hướng chung của công tác quản trị nhân sự bên trong mỗi tổ chức hiện nay. Tất cả các nhà quản trị đều tham gia nhiều hay ít vào công tác quản trị nhân sự.	2	học kỳ 5	Tiểu luận
27	Quản lý dự án trong giáo dục (1+1)	Học phần Quản trị dự án trang bị những kiến thức cơ bản về các giai đoạn thiết lập và triển khai dự án trên nhiều khía cạnh như quản lý, kinh tế, kỹ thuật và tài chính. Qua đó, người học sẽ làm việc và quản lý hiệu quả những dự án. Mục tiêu của học phần này là nhằm cung cấp các kiến thức và kỹ năng cơ bản trong quản lý dự án như phân tích và lựa chọn dự án, hoạch định và lập tiến độ dự án, giám sát và kiểm soát dự án, cách tiếp cận giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý dự án. Đồng thời, môn học sẽ giới thiệu các phần mềm quản lý dự án hiệu quả.	2	học kỳ 4	Tiểu luận
28	Công tác đội và pp huấn luyện nghi thức đội (1+2)	Mục tiêu của học phần nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh.	3	học kỳ 5	Tự luận
29	Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trường học (1+1)	<ul style="list-style-type: none"> - Cách thiết kế và tiến hành hoạt động TNST cho HS Tiểu học, THCS, THPT, cao đẳng nghề. - Kiên trì, tự chủ, yêu mến, tôn trọng người học trong giao tiếp, ứng xử. - Có ý thức rèn luyện KN tổ chức hoạt động cho bản thân. - Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, kỹ năng xây dựng chương trình, kế hoạch, kỹ năng phân tích vấn đề và tư duy phản biện cũng 	2	học kỳ 4	Tiểu luận

		nếu cách thức đánh giá hoạt động...			
30	Tâm lý học quản lý (2+0)	Học phần Tâm lý học quản lý trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về Tâm lý học quản lý, một số vấn đề tâm lý cá nhân trong quản lý, một số vấn đề tâm lý xã hội trong tập thể lao động, đặc điểm nhân cách của người lãnh đạo trong hoạt động quản lý.	2	học kỳ 2	Tự luận
31	Kỹ năng tổ chức hoạt động thiếu nhi (1+2)	Thiết kế và tổ chức các hoạt động phong trào cho thiếu niên nhi đồng ở các trường phổ thông.	3	học kỳ 5	Tự luận
32	Công tác sao nhi đồng (1+1)	Phân tích được mục đích, ý nghĩa của công tác sao nhi đồng, trình bày được các qui định về nhi đồng, sao nhi đồng, phương pháp, cách thức tổ chức hoạt động nhi đồng, sao nhi đồng vận dụng phương pháp tổ chức sao nhi đồng để thiết kế, lên kế hoạch tổ chức hoạt động sao nhi đồng hiệu quả.	2	học kỳ 5	Tiểu luận
33	Giao tiếp hiệu quả trong quản lý giáo dục (1+1)	Hệ thống kiến thức cơ bản, nền tảng về giao tiếp: những vấn đề chung về giao tiếp; các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp; các kỹ năng giao tiếp của người quản lý. Vận dụng linh hoạt các nguyên tắc, phương tiện giao tiếp, phong cách, kỹ năng giao tiếp trong các tình huống khác nhau trong quản lý giáo dục.	2	học kỳ 5	Tiểu luận

34	Quan hệ công chúng (1+1)	<p>Tìm hiểu các hoạt động quan hệ công chúng bao gồm các việc quảng bá thành công, giảm nhẹ ảnh hưởng của các thất bại, công bố các thay đổi, và nhiều hoạt động khác trong quản lý giáo dục.</p>	2	học kỳ 5	Tự luận
35	Giáo dục kỹ năng sống (1+1)	<p>Học phần Giáo dục kỹ năng sống (KNS) trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề chung về KNS và giáo dục KNS; tổ chức giáo dục KNS và hướng dẫn một số chủ đề giáo dục KNS cho học sinh (HS) phổ thông;</p>	2	học kỳ 6	Giữa kỳ: kiểm tra, chuyên cần, điểm thưởng (nếu có), cuối kỳ: tự luận (sử dụng tài liệu.)
36	Lý luận giáo dục và lý luận dạy học (2+0)	<p>Sinh viên nắm một cách có hệ thống các kiến thức cơ bản về giáo dục học (Các khái niệm, các phạm trù, nguyên lí giáo dục, hệ thống giáo dục quốc dân, các nguyên tắc và phương pháp cơ bản về giáo dục học). Hiểu được khái niệm quá trình giáo dục, bản chất, đặc điểm, động lực và các khâu... của quá trình. Hiểu được các nguyên tắc của quá trình giáo dục và áp dụng nó vào trong quá trình giáo dục học sinh.- Phân tích được các nội dung giáo dục cơ bản trong nhà trường.</p>	2	học kỳ 2	Tự luận
37	Đánh giá trong giáo dục (1+1)	<p>Học phần Đánh giá trong giáo dục trình bày các vấn đề sau: Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; Các công cụ kiểm tra, đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở trường phổ thông.</p>	2	học kỳ 4	Bài tập lớn

38	Thực tập tại trường phổ thông (0+3)	Sinh viên thực hành nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục; Sinh viên thực hành các kỹ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, công tác tổ chức các hoạt động trên lớp; giảng dạy một số tiết theo quy định của chương trình đào tạo, cơ sở thực tập.	3	học kỳ 4	Thực hành
39	Phát triển chương trình giáo dục (1+1)	Môn học trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về phát triển chương trình giáo dục. Cụ thể là: các khái niệm và phạm trù của phát triển chương trình giáo dục; các yếu tố của phát triển chương trình, chương trình giáo dục khoá học, chương trình nhà trường và chương trình môn học, phương pháp thiết kế, thực thi và đánh giá cải tiến chương trình giáo dục.	2	học kỳ 3	Tự luận
40	Giáo dục giới tính và bình đẳng giới (1+1)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về giới, giới tính (khái niệm, mối quan hệ giữa hai giới, sự hình thành và phát triển giới, những vấn đề quan trọng của hai giới...); giáo dục giới tính (khái niệm, nhiệm vụ, ý nghĩa, nguyên tắc, nội dung). Từ đó, học phần nhằm giúp người học có thể thiết kế và thực hiện nội dung chương trình giáo dục giới tính cho một đối tượng bất kì.	2	học kỳ 3	Tự luận
41	Lãnh đạo và quản lý giáo dục (1+1)	Học phần giúp sinh viên phân biệt được khái niệm lãnh đạo và quản lý; nắm được các mô hình/ tiếp cận hiện đại và vận dụng trong quản lý, lãnh đạo giáo dục; xây dựng và phát triển văn hóa tổ chức cũng như các kỹ năng ra quyết định, sử dụng phong cách lãnh đạo trong quá trình lãnh đạo, quản lý tổ chức giáo dục.	2	học kỳ 4	Tự luận

42	Lịch sử các tư tưởng giáo dục (2+0)	Môn học trang bị cho người học hệ thống kiến thức và kỹ năng cơ bản, chuyên sâu về lịch sử những tư tưởng giáo dục trong nước và trên thế giới; định hướng cho người học khả năng nghiên cứu và vận dụng những tư tưởng vào trong thực tiễn hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.	2	học kỳ 2	
43	Giáo dục hòa nhập (1+1)	Học phần Giáo dục hòa nhập trang bị cho người học những kiến thức cơ bản giáo dục hòa nhập; giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết; quản lý giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết.	2	học kỳ 6	Tự luận
44	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (3+0)	Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	3	học kỳ 5	Tự luận
45	Tham vấn học đường (1+1)	Học phần Tham vấn học đường trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại về các vấn đề liên quan đến hoạt động tham vấn ở trường học	3	học kỳ 4	Tự luận

46	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm (1+2)	Học phần <i>Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên</i> cung cấp cho người học những hiểu biết và kỹ năng cơ bản về nghề dạy học như: Tìm hiểu về nghề nghiệp giáo viên; kỹ năng chủ nhiệm lớp ở trường THPT; một số kỹ năng mềm liên quan đến hoạt động dạy và học; kỹ năng giao tiếp- ứng xử sư phạm của người giáo viên ở trường THPT.	3	học kỳ 5	Không tổ chức thi mà sử dụng kết quả 3 bài tập trong quá trình học
47	Nghiệp vụ công tác học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục (1+1)	Sinh viên trình bày được các khái niệm về công tác sinh viên, phân tích được vai trò, ý nghĩa, mục tiêu và yêu cầu của công tác sinh viên đối với hoạt động giáo dục	2	học kỳ 5	Tiểu luận
48	Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục trong cơ sở giáo dục (1+1)	Môn học này bao gồm một số vấn đề chung về tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học và giáo dục ở nhà trường, cụ thể như các nguyên tắc, nội dung, phương pháp tổ chức và quản lý hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường. Đồng thời môn học cũng trình bày những phương pháp, biện pháp cụ thể và cần thiết cho việc tổ chức quản lý các hoạt động DH-GD ở nhà trường.	3	học kỳ 5	Tự luận/Tiểu luận
49	Quản lý tài chính và cơ sở vật chất trong giáo dục (1+1)	Học phần giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về quản lý tài chính và cơ sở vật chất – kỹ thuật trong cơ sở giáo dục. Trang bị cho sinh viên một số kỹ năng trong quản lý tài chính và cơ sở vật chất – kỹ thuật trường học như lập kế hoạch, lập dự toán, viết báo cáo tài chính, kiểm tra tài chính và cơ sở vật chất.	2	học kỳ 5	Tiểu luận

50	Truyền thông marketing trong giáo dục (1+1)	Xác định thời gian marketing cho từng dịch vụ giáo dục, xây dựng được kênh truyền thông trong xã hội, Lập kế hoạch marketing tối ưu hóa, xây dựng ý tưởng marketing độc đáo.	2	học kỳ 6	Tiểu luận
51	Giáo dục hướng nghiệp (1+1)	Tìm hiểu các hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp, những kiến thức cơ bản về hướng nghiệp, lập kế hoạch hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông.	2	học kỳ 6	Tự luận
52	Quản trị hành chính văn phòng trong giáo dục (2+1)	Môn học này giúp người học hiểu rõ về công tác hành chính văn phòng, trang bị các kiến thức về nghiệp vụ hành chính văn phòng; hiểu rõ quá trình quản trị hành chính văn phòng; hình thành kỹ năng phân tích, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát các công việc hành chính văn phòng	3	học kỳ 4	Tiểu luận
53	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục (1+2)	Học phần đề cập đến các nội dung sau: một số khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục học công nghệ phổ thông; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	3	học kỳ 3	Tiểu luận
54	Bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục (2+1)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục; các tổ chức và hoạt động đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng của giáo dục đại học, giáo dục phổ thông trong hệ thống giáo dục quốc dân; các văn bản quy định hiện hành của Việt Nam có liên quan đến đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng giáo dục đại học, giáo dục phổ thông.	3	học kỳ 7	Bài tập lớn

55	Kiểm tra và thanh tra trong giáo dục (2+1)	Môn học trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về công tác kiểm tra nội bộ trường học và công tác thanh tra trong quản lý giáo dục. Sinh viên nắm được hệ thống văn bản pháp lý hiện hành về công tác kiểm tra, thanh tra trong giáo dục. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, phương pháp luận khoa học, kỹ năng quản lý giáo dục và quản lý nhà trường theo yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	3	học kỳ 7	Tiểu luận
56	Thực tập tốt nghiệp (0+6)	Sinh viên thực hành nghề nghiệp tại cơ sở giáo dục	6	học kỳ 6	Thực hành
57	Kỹ năng nghiệp vụ công tác thanh niên (2+0)	Thiết kế và tổ chức các hoạt động phong trào cho thanh niên đồng ở các trường phổ thông.	2	học kỳ 6	Bài tập lớn
58	Quản lý sự thay đổi trong giáo dục (1+1)	Giải thích vì sao phải thay đổi, một số xu hướng tiếp cận, dấu hiệu nhận biết sự thay đổi và kinh nghiệm ứng xử trước sự thay đổi. Từ đó CBQL có thể xác định, lựa chọn và thích ứng trước các tình huống khi thực thi nhiệm vụ quản lý.	2	học kỳ 6	Tự luận
59	Giáo dục học so sánh	Nội dung môn học phản ánh những vấn đề tổng thể trong giáo dục, dạy học, đánh giá và quản lý GD ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô của một số nền GD điển hình đại diện cho các nước có nền kinh tế phát triển, các nước có hoàn cảnh kinh tế xã hội, văn hóa tương đồng với Việt Nam nhưng tiến hành hiện đại hóa sớm hơn. Đồng thời chú trọng việc nghiên cứu so sánh các đặc điểm đặc thù và tính quy luật chung của tiến trình hiện đại hóa GD,	2	học kỳ 3	Tiểu luận

60	Giáo dục gia đình	Học phần này trang bị cho sinh viên: Hệ thống kiến thức cơ bản, nền tảng về giao tiếp: những vấn đề chung về gia đình; gia đình Việt Nam và giải pháp xây dựng gia đình Việt Nam hiện nay; giáo dục trong gia đình; mối quan hệ gia đình- nhà trường- xã hội. Có khả năng vận dụng linh hoạt các nguyên tắc, phương pháp giáo dục trẻ trong gia đình. Có kỹ năng tìm hiểu, phân tích đặc điểm tâm lý của các thành viên trong gia đình. Có thái độ tôn trọng, học hỏi đối với các vấn đề đặt ra cho giáo dục gia đình trong bối cảnh xã hội hiện nay.	2	học kỳ 3	Tự luận
61	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận TN giúp SV trình bày những kết quả nghiên cứu về chủ đề đã chọn. Sau khi bảo vệ xong thì bạn sẽ kết thúc khoa học và tốt nghiệp.	7	học kỳ 7	
62	Chiến lược phát triển giáo dục trong tổ chức (1+1)	Học phần giới thiệu những vấn đề cơ bản về xu thế phát triển của xã hội hiện đại: Toàn cầu hóa kinh tế, nền kinh tế tri thức, xã hội học tập...Phân tích các xu thế phát triển của giáo dục hiện đại như xu thế dân chủ hóa, đại chúng hóa, phổ cập hóa, thông tin hóa, quốc tế hóa giáo dục.... và những tác động đến tiến trình đổi mới giáo dục và cải cách giáo dục hiện nay ở nước ta	2	học kỳ 3	Tự luận

Bình Dương, ngày.....tháng.....năm 2019

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Đã ký

PGS-TS. Lê Tuấn Anh